

BÁO CÁO

Về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ văn bản số 11/VB-HĐQT ngày 15/02/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN
I	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3đ}	63,500,000	51,247,956	80.7%
II	Doanh số	10 ^{3đ}	62,500,000	51,925,504	83.1%
III	Doanh thu	10 ^{3đ}	56,818,182	49,437,104	87.0%
IV	Tiền về	10 ^{3đ}	64,000,000	53,415,903	83.5%
V	Nộp ngân sách	10 ^{3đ}	7,844,000	7,361,070	93.8%
VI	Lợi nhuận				
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3đ}	2,773,000	2,798,771	100.9%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3đ}	2,218,400	2,400,898	108.2%
VII	Tỷ suất lợi nhuận				

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN
1	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4.88%	5.66%	116.0%
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8.50	9.20	108.2%
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4.41	4.74	107.6%
VIII	Vốn chủ sở hữu	10 ³ đ	50,306,000	50,619,714	100.6%
IX	Vốn điều lệ	10 ³ đ	26,097,000	26,097,000	100.0%
X	Kế hoạch đầu tư		2,800,000	331,000	11.8%

2. Đánh giá chung tình hình thực hiện SXKD năm 2021

Năm 2021 là một năm rất khó khăn và biến động đối với kinh tế thế giới và trong nước khi dịch bệnh COVID-19 bùng phát, diễn biến phức tạp kéo dài. Việt Nam phải thực hiện giãn cách xã hội trong nhiều tháng, công tác sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cũng chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch này. Ngoài ra, các dự án đầu tư xây dựng mới thủy điện ở trong nước không còn nhiều nên cũng ảnh hưởng đáng kể đến ngành nghề tư vấn thuộc lĩnh vực thủy điện vốn dĩ đã là lĩnh vực chủ yếu của Công ty từ trước đến nay. Trong bối cảnh đó, Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ nhân viên (CBNV) với tinh thần chủ động, sáng tạo vượt qua khó khăn, đoàn kết nỗ lực, tập trung mọi nguồn lực, biện pháp tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021, đảm bảo mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19 và ổn định SXKD. Kết quả cụ thể như sau:

2.1 Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng giá trị SXKD đạt 80,7%KHN (TH: 51,2 tỷ/KH 63,5 tỷ); Doanh thu đạt 87%KHN (TH: 49,437 tỷ/KH 56,818 tỷ); Tiền về tài khoản đạt 83,5%KHN (TH: 53,4 tỷ/KH 64 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế đạt 100,9%KHN.
- Một số chỉ tiêu SXKD chính không đạt kế hoạch đề ra, riêng chỉ tiêu lợi nhuận hoàn thành 100,9% kế hoạch do trong năm Công ty SXKD có lãi và đã thoái thành công một phần vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic).

2.2. Đánh giá về thực hiện các mục tiêu cơ bản

a. Những mặt đã làm được:

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Năm tài chính 2021 được đánh giá là đặc biệt khó khăn với rất nhiều doanh nghiệp, tuy nhiên, Công ty đã hết sức cố gắng đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh, ổn định. Đặc biệt đến thời điểm hiện tại, Công ty đảm bảo cân

đổi đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và thanh toán kịp thời chế độ, tiền lương cho người lao động; thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đầy đủ, kịp thời cho Nhà nước; nộp bảo hiểm xã hội kịp thời hàng tháng. Đối với các tổ chức tín dụng Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn.

- Trong năm, Công ty đã thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí quản lý có hiệu quả (giảm chi phí QL so với kế hoạch là 16%).
- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Trong năm 2021, đã ký kết được 54 hợp đồng và 10 phụ lục với tổng giá trị 66,6 tỷ đồng.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm 2021, Công ty đã tháo gỡ được ở một số công trình có giá trị công nợ khó đòi từ nhiều năm trước với giá trị khoảng 4,2 tỷ đồng.
- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2019 cho các cổ đông.
- Đã tổ chức, sắp xếp bộ máy của Công ty: Hoàn thành thủ tục Bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc Công ty, Bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Khảo sát.
- Đời sống CBCNV trong Công ty luôn được quan tâm, lương của CBCNV Công ty được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; Các chỉ đạo của Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

b. Những hạn chế còn tồn tại:

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Kết quả công tác tìm kiếm việc làm còn chưa đạt kỳ vọng. Giá trị sản lượng có hợp đồng còn lại để thực hiện trong năm 2022 là 21,0 tỷ đồng, chiếm 34% kế hoạch năm, trong đó một số đơn vị trực thuộc: CNXXN Khảo sát, Trung tâm Tư vấn 2, CNTT Thí nghiệm vẫn đang thiếu hợp đồng trong thời gian còn lại của năm 2021 và đầu năm 2022.
- Hiệu quả kinh tế của các hợp đồng không cao do phải giảm giá trong đấu thầu để cạnh tranh với các nhà thầu tư vấn khác.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang – công nợ còn lớn so với doanh thu, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị công nợ vẫn còn lớn, đặc biệt là các khoản công nợ đã quá hạn thời gian dài chưa tìm được phương án giải quyết có hiệu quả hơn.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1 Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2021:

- HĐQT thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột suất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

3.2 Hoạt động của HĐQT năm 2021:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	03/03	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT, TGD	03/03	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT, PTGD	03/03	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GD CN	03/03	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	03/03	100%	

Ghi chú: Thực hiện chỉ đạo của Thành phố Hà Nội về thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ từ ngày 24/7/2021 – 23/8/2021, HĐQT Công ty không tổ chức cuộc họp HĐQT vào tháng 7/2021.

3.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.
- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

3.4 Các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản của Hội đồng quản trị ban hành:

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ -HĐQT	08/01/2021	Nghị quyết Chi thường bộ máy lãnh đạo Quản lý điều hành công ty năm 2018
2	02/TB -HĐQT	13/01/2021	Thông báo họp HĐQT Công ty phiên họp tháng 1/2021
3	03/NQ -HĐQT	14/01/2021	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn khảo sát địa chất công trình phục vụ lập Thiết kế kỹ thuật Dự án Nhà máy điện gió Hoàng Hải, tỉnh Quảng Trị tại Tờ trình số 07/SDCC-KTKT ngày 14/01/2021 của Tổng giám đốc Công ty
4	04/NQ -HĐQT	25/01/2021	Nghị quyết thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập báo cáo quy hoạch, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán và các

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			báo cáo chuyên ngành - Công trình Thủy điện Tung Chung, Tỉnh Lào Cai
5	05/NQ -HĐQT	25/01/2021	Nghị quyết về việc họp Hội đồng quản trị phiên họp tháng 01/2021
6	06/CT-HĐQT	25/01/2021	Chương trình công tác của HĐQT công ty năm 2021
7	07/BC-HĐQT	27/01/2021	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 (bản đầy đủ thông tin cá nhân)
8	08/BC-HĐQT	27/01/2021	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 (không bao gồm các thông tin cá nhân của người có liên quan của Cty; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)
9	09/NQ -HĐQT	27/01/2021	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ Thiết kế Kỹ thuật; Lập Thiết kế Kỹ thuật – Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công dự án thủy điện Đăk Mi 1A, Tỉnh Kon Tum tại Tờ trình số 15/SDCC-KTKT ngày 27/01/2021 của Tổng giám đốc Công ty
10	10/SDCC-HĐQT	03/02/2021	Công văn của HĐQT về việc tổ chức thực hiện quyết toán công tác Khoan phụt chống thấm đê quây giai đoạn 2 Công trình thủy điện Lai Châu, Tỉnh Lai Châu
11	11/NQ -HĐQT	04/02/2021	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Lập báo cáo nghiên cứu khả thi – Thiết kế cơ sở dự án thủy điện Trảng Định 2, tỉnh Lạng Sơn
12	12/NQ-HĐQT	05/02/2021	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán chi tiết; Lập hồ sơ mời thầu và xét thầu thiết bị cơ khí thủy công dự án thủy điện Đăk Mi 1, Tỉnh Kon Tum
13	13/NQ-HĐQT	23/02/2021	Nghị quyết thông qua chi phí quản lý doanh nghiệp khối cơ quan Công ty năm 2021
14	14/SDCC-TCK	05/3/2021	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
15	15/VB-HĐQT	05/3/2021	Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
16	16/NQ-HĐQT	12/3/2021	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn lập Thiết kế Kỹ thuật – Tổng dự toán công trình thủy điện Đăk Lô 1 và Thủy điện Đăk Lô 3, tỉnh Kom Tum

LAI CHAU

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
17	17/NQ-HĐQT	16/3/2021	Nghị quyết thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi + thiết kế cơ sở - Công trình thủy điện Trảng Định 2
18	18/NQ-HĐQT	16/3/2021	Nghị quyết Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ
19	19/QĐ-HĐQT	16/3/2021	Quyết định Thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và công cụ dụng cụ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
20	20/QĐ-HĐQT	16/3/2021	Quyết định Thành lập Tổ thẩm định tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2021
21	21/TB-HĐQT	31/3/2021	Thông báo họp HĐQT phiên họp tháng 4/2021
22	22/NQ-HĐQT	31/3/2021	Nghị quyết về công tác cán bộ thuộc Trung tâm Tư vấn 2
23	23/NQ-HĐQT	31/3/2021	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung Hợp đồng thầu phụ Thi công khoan xoay lấy lõi Dự án nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và Kho ngầm chứa dầu mỏ hóa lỏng (LPG) tại Lô 01CN-08CN, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
24	24/NQ-HĐQT	31/3/2021	Nghị quyết về việc phê duyệt thanh lý tài sản cố định
25	25/NQ-HĐQT	05/4/2021	Nghị quyết về công tác cán bộ thuộc CNXN Khảo sát xây dựng (bổ nhiệm lại GD + PHÓ GD XN)
26	26/NQ-HĐQT	05/4/2021	Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Khảo sát địa hình; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật- Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán dự án Thủy điện Hố Mít, tỉnh Lai Châu.
27	27/NQ-HĐQT	14/4/2021	Nghị quyết v/v họp HĐQT phiên họp tháng 4/2021 Công ty CP Tư vấn Sông Đà
28	28/NQ-HĐQT	14/4/2021	Nghị quyết v/v Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán thi công - Công trình thủy điện Đăk mi 1A
29	29/NQ-HĐQT	27/4/2021	Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng dự án Khai thác lộ thiên khoáng sản Niken-Đồng, tỉnh Cao Bằng
30	30/NQ-HĐQT	27/4/2021	Nghị quyết v/v gia hạn Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2021
31	31/NQ-HĐQT	14/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			thi công + Dự toán chi tiết - Công trình thủy điện Nậm Pạc 1
32	32/NQ-HĐQT	14/5/2021	Nghị quyết v/v Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán chi tiết - Công trình thủy điện Nậm Pạc 2
33	33/NQ-HĐQT	20/5/2021	Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn lập Thiết kế Kỹ thuật – Tổng dự toán và Thiết kế bản vẽ thi công công trình Thủy điện Mường Tùng, Tỉnh Điện Biên
34	34/NQ-HĐQT	20/5/2021	Nghị quyết v/v Thoái vốn đầu tư của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà
35	35/NQ-HĐQT	25/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công - Công trình thủy điện Đăk Lô 3
36	36/NQ-HĐQT	25/5/2021	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công - Công trình thủy điện Đăk Lô 1
37	37/NQ-HĐQT	25/5/2021	Nghị quyết v/v Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Khảo sát địa hình, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán chi tiết - Công trình thủy điện Hồ Mít.
38	38/NQ-HĐQT	26/5/2021	Công văn v/v thực hiện Nghị quyết số 41/TCT-HĐQT ngày 24/5/2021 của HĐQT TCT Sông Đà
39	39/NQ-HĐQT	28/5/2021	Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng tư vấn Khảo sát địa hình, địa chất công trình; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công dự án thủy điện Nậm Cuối 1B, tỉnh Lai Châu.
40	40/NQ-HĐQT	07/6/2021	Nghị quyết v/v thông qua các tài liệu, nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Cty CP Tư vấn Sông Đà.
41	41/TB -HĐQT	07/6/2021	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.
42	42/TTr-HĐQT	07/6/2021	Tờ trình v/v thông qua quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Tư vấn sông Đà.
43	43/TTr-HĐQT	07/6/2021	Tờ trình ĐHĐCĐ 2021 v/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2020

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
44	44/BC-HĐQT	07/6/2021	Báo cáo Quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021 (trình ĐHĐCĐ 2021)
45	45/TTr-HĐQT	07/6/2021	Tờ trình ĐHĐCĐ 2021 v/v: Quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và phương án năm 2021.
46	46/TTr-HĐQT	07/6/2021	Tờ trình ĐHĐCĐ 2021 v/v: Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, bổ sung; Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn Sông Đà
47	47/NQ-HĐQT	10/6/2021	Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán, thỏa thuận khung hợp đồng Thiết kế cấp phối bê tông và thí nghiệm phục vụ thi công xây dựng gói thầu số 21 Dự án Hồ chứa nước Sông Chò 1 - Tỉnh Khánh Hòa
48	48/GM-HĐQT	18/6/2021	Giấy mời đại biểu dự ĐHCĐ Công ty năm 2021
49	49/QĐ-HĐQT	18/6/2021	Thành lập Hội đồng chỉ đạo và xử lý kiểm kê 0h ngày 01/07/2021
50	50/NQ-HĐQT	23/6/2021	Nghị quyết v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tư vấn Sông Đà (đối với ông Phùng Hồng Quảng)
51	51/QĐ-HĐQT	23/6/2021	Quyết định v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tư vấn Sông Đà (đối với ông Phùng Hồng Quảng)
52	52/NQ-HĐQT	28/6/2021	Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung Hợp đồng Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình gói thầu 37 (XL-05) Công trình thủy điện Yaly mở rộng với Tổng công ty xây dựng Lũng Lô
53	53/BB/2021/ĐHĐCĐ	30/6/2021	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Tư vấn Sông Đà
54	54/NQ/2021/ĐHĐCĐ	30/6/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Tư vấn Sông Đà
55	55/QĐ-HĐQT	30/6/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Tư vấn Sông Đà
56	56/QĐ-HĐQT	30/6/2021	Quyết định về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty CP Tư vấn Sông Đà
57	57/NQ-HĐQT	30/6/2021	Nghị quyết về phê duyệt lựa chọn Tổ chức kiểm toán và nội dung Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty CP Tư vấn Sông Đà cho năm tài chính 2021
58	58/NQ-HĐQT	30/6/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung Hợp đồng Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình gói thầu 37 (XL-05) Công

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			trình thủy điện Yaly mở rộng với Công ty cổ phần Sông Đà 10
59	59/NQ-HĐQT	13/7/2021	Nghị quyết v/v Thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán chi tiết và xét thầu thiết bị Cơ khí thủy công - Công trình thủy điện Đăk mi 1
60	60/BC-HĐQT	28/7/2021	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2021 (bản đầy đủ thông tin các nhân của người có liên quan của Công ty; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)
61	61/BC-HĐQT	28/7/2021	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2021 (bản không có thông tin các nhân của người có liên quan của Công ty; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)
62	62/NQ-HĐQT	06/8/2021	Nghị quyết v/v phê duyệt nội dung Hợp đồng tư vấn Gói thầu Lập hồ sơ Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán, lập hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán Dự án thủy điện Mường Tùng
63	62a/NQ-HĐQT	31/8/2021	Nghị quyết v/v khen thưởng cho một số tập thể
64	63/NQ-HĐQT	24/9/2021	Nghị quyết v/v Thông qua nội dung và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP đầu tư và thương mại Sông Đà
65	64/UQ-HĐQT	24/9/2021	Giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Hoàng được đại diện và thay mặt cho cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Sông Đà
66	65/NQ-HĐQT	05/10/2021	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật + Tổng dự toán, thiết kế bản vẽ thi công – Công trình thủy điện Mường Tùng
67	66/NQ-HĐQT	05/10/2021	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật + tổng dự toán, thiết kế bản vẽ thi công + dự toán và lập quy trình vận hành hồ chứa – Công trình thủy điện Nậm Cuồn 1B
67	67/NQ-HĐQT	13/10/2021	Nghị quyết v/v phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
69	68/TB-HĐQT	14/10/2021	Thông báo họp HĐQT Công ty phiên họp tháng 10/2021
70	69/BB-HĐQT	19/10/2021	Biên bản họp HĐQT Công ty phiên họp tháng 10/2021
71	70/NQ-HĐQT	25/10/2021	Nghị quyết họp HĐQT Công ty phiên họp tháng 10/2021
72	71/NQ-HĐQT	24/11/2021	Nghị quyết về công tác cán bộ của Phòng Tài chính kế toán và CNXXN Khảo sát xây dựng
73	72/NQ-HĐQT	25/11/2021	Nghị quyết về việc chi thưởng bộ máy lãnh đạo quản lý điều hành Công ty
74	73/NQ-HĐQT	26/11/2021	Nghị quyết về việc phê duyệt nội dung Hợp đồng tư vấn Lập báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật- Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công Dự án thủy điện Suối Chăn.
75	74/NQ-HĐQT	15/12/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương đầu tư thiết bị thí nghiệm phục vụ công tác thí nghiệm tại Dự án Hồ chứa nước Sông Chò 1 – Tỉnh Khánh Hòa
76	75/NQ-HĐQT	15/12/2021	Báo cáo kiểm điểm tập thể HĐQT Công ty năm 2021
77	76/QĐ-HĐQT	16/12/2021	Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê O ^h ngày 01/01/2022
78	77/NQ-HĐQT	17/12/2021	Nghị quyết về việc Thông qua nội dung hợp đồng thiết kế bản vẽ thi công Dự án thủy điện Đăklô 4

3.5 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong năm 2021, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
 - Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.
 - HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.
 - Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:
- + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.

- + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
- + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
I	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3đ}	58.200.000
II	Doanh số	10 ^{3đ}	58.200.000
III	Doanh thu	10 ^{3đ}	53.380.000
IV	Tiền về	10 ^{3đ}	58.200.000
V	Nộp ngân sách	10 ^{3đ}	7.455.000
VI	Lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3đ}	2.700.000
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3đ}	2.160.000
3	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,06%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,28
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,3
VII	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3đ}	50.247.000
VIII	Vốn điều lệ	10 ^{3đ}	26.097.000
IX	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,788
X	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	6
XI	Lao động và tiền lương		
-	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	165
-	Thu nhập bình quân tháng 1CBCNV	10 ^{3đ}	12.121
XII	Kế hoạch đầu tư	10 ^{3đ}	3.000.000

2.1 Một số mặt thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi:

- Công ty cơ bản ổn định về bộ máy tổ chức nhân sự; đoàn kết, thống nhất trong Ban lãnh đạo và sự tin tưởng đồng lòng của toàn thể CBCNV trong Công ty.
- Tình hình tài chính của Công ty ở thời điểm hiện tại cơ bản lành mạnh, có khả năng đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty Sông Đà – CTCP; Các mối quan hệ, hợp tác tích cực với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty và các Chủ đầu tư, Khách hàng truyền thống trong và ngoài nước.

- Công ty đã khẳng định được thương hiệu, năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn xây dựng thủy điện và đang từng bước xây dựng, tích lũy kinh nghiệm, năng lực của lĩnh vực tư vấn xây dựng hạ tầng, dân dụng; Đang từng bước mở rộng sang những lĩnh vực tư vấn thiết kế mới còn nhiều tiềm năng và được Nhà nước tạo điều kiện, chính sách thuận lợi để khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm đối với các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió.

b. Khó khăn:

- Ngay từ đầu năm 2022, dịch bệnh covid 19 tiếp tục lan rộng với diễn biến rất phức tạp đã có tác động và ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và đối với từng doanh nghiệp nói riêng.
- Thị trường việc làm trong lĩnh vực xây dựng nói chung và tư vấn thiết kế thủy điện nói riêng vẫn còn rất khó khăn do cạnh tranh khốc liệt, lĩnh vực ngành nghề truyền thống bị thu hẹp.

Tình hình thế giới, trong nước, các doanh nghiệp nói chung và của Tổng công ty Sông Đà-CTCP nói riêng có cả những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen đặt ra yêu cầu tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu hơn nữa phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 đã đề ra.

2.2. Mục tiêu cơ bản:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022.
- Tiếp tục triển khai tái cấu trúc Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tiếp tục tổ chức và thực hiện tích cực hơn nữa công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về điện gió, điện mặt trời để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2022 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty và các đơn vị liên quan để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tư vấn thiết kế, công tác khảo sát lập dự án đầu tư, thiết kế biện pháp thi công, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thoái vốn đầu tư tại Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie khi đủ điều kiện;

tiếp tục theo dõi và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà (Sodic) để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tập trung thu hồi vốn, thu hồi công nợ.
- Đẩy mạnh quản trị chi phí, tiết kiệm chi tiêu: Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và chi phí quản lý trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm... Rà soát quy trình quản lý kinh tế, tài chính và việc tổ chức thực hiện ở các đơn vị trực thuộc và cơ quan Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Quy chế, quy định của Công ty.

2.3 Các giải pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở các chỉ tiêu kinh tế - tài chính và nhiệm vụ trọng tâm 2022 đã được Nghị quyết ĐHCĐ thông qua, Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện:

- a. Tìm kiếm đủ việc làm đảm bảo kế hoạch sản lượng năm 2022 với những biện pháp cụ thể:
 - Chấn chỉnh, tăng cường, chỉ đạo sát sao bộ máy làm công tác tiếp thị, đấu thầu ở cơ quan Công ty và các đơn vị.
 - Xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm và giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị trực thuộc thực hiện. Thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm điểm tình hình thực hiện của công ty và các đơn vị.
- b. Rà soát lại các quy định, quy chế quản lý (quy chế khoán nội bộ, quy chế tài chính vv..) để thực hiện cho phù hợp, kịp thời với những thay đổi của pháp luật và nhu cầu quản lý, điều hành của Công ty.
- c. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và nhất quán trong chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong công tác quản lý, giao kế hoạch, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc; tổ chức bộ máy, có kế hoạch kiểm tra giám sát; tổ chức kiểm điểm định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị và cá nhân người đứng đầu đơn vị.
- d. Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, đánh giá các nhân sự chủ chốt của công ty và đơn vị trực thuộc để luân chuyển, điều động bổ sung cho phù hợp đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2022.
- e. Tích cực, quyết liệt, sát sao hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ tài chính ở công ty và đơn vị trực thuộc, không để xảy ra vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính và vi phạm pháp luật.
- f. Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh như: Giao kế hoạch; giao khoán, lập kế hoạch giá thành; lập kế hoạch tài chính; dự toán chi phí quản lý, quản lý sát sao các hợp đồng giao khoán, quản lý tiến độ chất lượng, đôn đốc nghiệm thu thanh toán và quyết toán các hợp đồng đã hoàn thành kịp thời...

- g. Tiếp tục thực hiện tốt những chỉ đạo của Chính phủ, Bộ y tế, Tổng công ty Sông Đà về công tác phòng chống dịch Covid-19 để đảm bảo tuyệt đối an toàn cho cá nhân mỗi cán bộ nhân viên không để lây truyền dịch bệnh làm ảnh hưởng đến đơn vị để duy trì sản xuất kinh doanh trong tình hình bình thường mới.
- h. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo định kỳ và đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, vướng mắc, bất cập phát sinh trong hoạt động quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chức khoán Cty;
- Trang Web Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

ar

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Mạnh



Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;

Căn cứ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, cùng kết quả kiểm soát của kỳ báo cáo trên cơ sở các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động năm 2021 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Chúng tôi thống nhất các số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty trình trước Đại hội.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm	Thực hiện năm	Tỷ lệ h.thành kế hoạch
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	63.500	51.248	80,7%
II	Kế hoạch Tài chính				
1	Tổng Doanh thu	10 ⁶ đ	56.818	49.437	87.0%
2	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	7.844	7.361	93.8%
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.773	2.799	100.9%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.218	2.401	108.2%
4	Tỷ suất lợi nhuận				

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm	Thực hiện năm	Tỷ lệ h.thành kế hoạch
-	L.nhuận trước thuế / doanh thu	%	4.88%	5.66%	116.0%
-	L.nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	%	8.50%	9.20%	108.2%
-	Lợi nhuận sau thuế / VCSH	%	4.41%	4.74%	107.6%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.306	50.620	100.6%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100.0%
7	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	6%	75.0%
III	Kế hoạch Đầu tư	10 ⁶ đ	2.800	331	11.8%

Năm 2021, Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận, song các chỉ tiêu về Giá trị sản lượng, Doanh thu và nộp Ngân sách không đạt kế hoạch. Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Do dịch bệnh COVID-19 bùng phát, phải thực hiện giãn cách xã hội trong nhiều tháng, đã ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động tiếp thị, tìm kiếm việc làm cũng như việc triển khai thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó thị trường việc làm trong lĩnh vực tư vấn thủy điện - ngành nghề truyền thống và thế mạnh của Công ty, trong những năm gần đây ngày càng bị thu hẹp, hầu hết là những dự án thủy điện nhỏ và gặp phải sự cạnh tranh rất lớn đối với các nhà thầu tư vấn trong nước.

Từ những nguyên nhân trên dẫn đến chỉ tiêu Giá trị sản lượng thực hiện đạt 51,248 tỷ / 63,5 tỷ đồng bằng 80,7% kế hoạch, Doanh thu đạt 49,437 tỷ / 56,818 tỷ đồng bằng 87%. Do không đạt kế hoạch Doanh thu nên không đảm bảo thuế VAT đầu ra theo kế hoạch, dẫn đến các khoản nộp Nhà nước chỉ đạt 93,8% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 2,799 tỷ / 2,773 tỷ đạt 100,9% kế hoạch. Trong đó lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh là: 1,781 tỷ đồng chiếm 63,7% lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận thoái vốn từ Công ty CP Đầu tư và thương mại Sông Đà (SODIC) 1,017 tỷ đồng, chiếm 36,4% lợi nhuận năm 2021 của Công ty.

Lợi nhuận sau thuế đạt 2,401 tỷ / 2,218 tỷ đạt 108,2% kế hoạch năm, dẫn đến các chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu, trên vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu đều vượt kế hoạch.

- Đối với Công tác đầu tư: Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên trong năm Công ty chưa thực hiện việc di chuyển Trạm biến áp để khai thác mặt bằng tại sân của tòa nhà. Công tác đầu tư máy móc thiết bị phục vụ SXKD cũng rất hạn chế. Do đó năm 2021, giá trị đầu tư chỉ đạt 0,311 tỷ / 2,8 tỷ đồng tương ứng 11,8 % kế hoạch .

2. Thăm tra báo cáo tài chính, số liệu kế toán

2.1. Một số chỉ tiêu chủ yếu trên bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2021

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
• Tổng tài sản	84.315.270.079	92.211.492.758
- Tài sản ngắn hạn	66.708.659.628	75.025.655.896
- Tài sản dài hạn	17.606.610.451	17.185.836.862
• Tổng nguồn vốn	84.315.270.079	92.211.492.758
- Nợ phải trả	33.695.555.618	42.130.325.056
- Vốn chủ sở hữu	50.619.714.461	50.081.167.702

3.2. Một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 như sau

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
- Tổng doanh thu	49.437.104.690	53.028.890.279
- Tổng Chi phí	46.638.333.371	51.424.812.226
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	2.798.771.319	1.604.078.053
Chi phí Thuế TNDN hiện hành	397.872.560	225.156.438
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.400.898.759	1.378.921.615

3.3. Nhận xét về công tác lập báo cáo tài chính

- Công ty đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, trong việc tổ chức công tác kế toán, lập luân chuyển chứng từ, hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính.
- Hệ thống tài khoản kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày báo cáo tài chính đảm bảo phù hợp với chế độ Kế toán áp dụng cho Doanh nghiệp, được ban hành theo thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán cho Doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực Kế toán Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành.
- Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Qua thẩm định, Ban kiểm soát đồng ý với đánh giá báo cáo tài chính của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà tại ngày 31/12/2021 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty và phù hợp các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hiện hành.

4. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch
• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản / Tổng nợ)	Lần	2,50	2,19	0,31
- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	2,24	1,99	0,25
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	Lần	1,68	1,44	0,24
• Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
- Hệ số nợ / Tổng nguồn vốn	Lần	0,40	0,46	-0,06
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,67	0,84	-0,18
• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	56,3	56,7	-0,40
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,92	1,88	0,04
- Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	0,88	0,82	0,06
• Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	5,1	2,6	2,4
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	2,8	1,5	1,4
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn của sở hữu (ROE)	%	4,7	2,8	2,0

Qua các chỉ tiêu phân tích tài chính tại thời điểm 31/12/2021 Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán như Hệ số về khả năng thanh toán tổng quát, khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh đều tăng lên với so với năm trước cho thấy khả năng thanh toán của Công ty tốt lên và Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về cơ cấu vốn: Tỷ trọng Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn và Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu đều giảm đi so với năm trước, thể hiện khả năng tự tài trợ của Công ty tăng lên so với năm trước, đảm bảo an toàn trong công tác huy động vốn.
- Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu doanh thu thuần / Tổng tài sản giảm 0,4% do doanh thu giảm so với năm trước. Tuy nhiên Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay các khoản phải thu đều tăng lên với năm trước, đã rút ngắn hơn thời gian nghiệm thu, thanh toán so với năm trước làm tăng hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty.

- Nhóm chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đều tăng lên so với năm trước do lợi nhuận năm 2021 tăng 169% so với năm 2020

Thông qua việc phân tích các chỉ tiêu tài chính như trên, cho thấy tình hình tài chính của Công ty năm 2021 đều tốt lên so với năm 2020 ở các nhóm chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn, năng lực hoạt động và khả năng sinh lời.

Ban kiểm soát đánh giá, trong năm 2021 mặc dù có rất nhiều tác động tiêu cực đến nền kinh tế, nhưng Công ty vẫn cố gắng vượt qua mọi khó khăn, thử thách đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh thông suốt, chủ động được nguồn vốn, đảm bảo dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán lương kịp thời cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, trả xong cổ tức năm 2019 và bảo toàn vốn cho Cổ đông.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty

1. Những mặt đã làm được

- Năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, đã thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty. Ban kiểm soát không thấy có dấu hiệu bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.
Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ mỗi quý 1 lần, trình tự thủ tục tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị theo đúng quy định tại điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều đạt được sự nhất trí cao của các thành viên Hội đồng quản trị. Ban hành đúng chức năng quyền hạn theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tổng Giám đốc thực hiện triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, theo đúng định hướng đã được nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.
- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định quản trị doanh nghiệp và quản lý kinh tế tài chính: Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành; Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực, hệ thống kế toán Việt Nam, các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế nội bộ của công ty;
- Trong năm 2021, Công ty đã ký được 54 hợp đồng và 10 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 66,6 tỷ đồng. Giá trị bình quân của mỗi hợp đồng thấp, cho thấy Ban Lãnh đạo Công ty cũng đã có rất nhiều cố gắng, phát huy nội lực, sử dụng mọi biện pháp để tìm kiếm việc làm trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

- Công ty thực hiện tốt công tác thu hồi vốn, số dư công nợ phải thu khách hàng cuối năm đã giảm được 2,580 tỷ đồng (tương ứng 3,6%) và Hàng tồn kho giảm 4,009 tỷ đồng (tương ứng 19,3%) so với đầu năm. Giúp Công ty đảm bảo dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2021, Công ty đã thoái được 152.000 / 240.0334 cổ phần góp vốn tại Công ty CP Đầu tư và Thương Mại Sông Đà, thu hồi 1,97 tỷ đồng, đem lại lợi nhuận 1,017 tỷ đồng, đã góp phần làm gia tăng dòng tiền lợi nhuận của Công ty.
- Công tác quản lý và sử dụng vốn đúng mục đích, Công ty chủ động nguồn vốn phục vụ SXKD, giảm 40% số dư nợ phải trả so với đầu năm, trong đó nợ Ngân hàng giảm 73,9% so với đầu năm. Đã thanh toán cổ tức hết năm 2019 cho Cổ đông, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước và thanh toán lương kịp thời cho người lao động.

2. Những mặt còn tồn tại

- Kết quả công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm năm 2021 đã có tiến triển hơn so với năm trước ở công tác tư vấn, thiết kế. Song đối với công tác Thí nghiệm và đặc biệt là công tác Khảo sát không được như kỳ vọng, dẫn đến tình trạng trong một số thời điểm đã không bố trí đủ việc làm cho người lao động và chưa có nhiều hợp đồng chuyển sang thực hiện trong năm 2022.
- Công tác chuyển dịch cơ cấu ngành nghề kinh doanh của Công ty còn khó khăn trong việc tìm hướng đi thích hợp. Trong khi thị trường truyền thống là các công trình thủy điện trong nước ngày càng bị thu hẹp, quy hoạch phát triển thủy điện trên hệ thống sông ngòi trên toàn quốc không còn nhiều, đã và sẽ ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.
- Mặc dù trong năm 2021, trong bối cảnh khó khăn chung, Công ty đã thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ, làm giảm đáng kể hàng tồn kho và công nợ phải thu khách hàng so với đầu năm. Tuy nhiên, đối với loại hình hoạt động tư vấn thì số dư 16,8 tỷ đồng hàng tồn kho và 69 tỷ đồng công nợ phải thu của khách hàng vẫn là con số lớn, nhiều khoản nợ phải trích lập dự phòng làm ảnh hưởng đến kết quả của kinh doanh và hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- Công ty cần tăng cường hơn nữa trong công tác quản lý chi phí đối với Đơn vị trực thuộc.
- Công tác sửa đổi quy chế quản lý nội bộ của Công ty trong năm 2021 còn chậm, chưa đạt tiến độ đề ra.

3. Những Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty

- Đề nghị Công ty đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường để đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm tài chính và có công việc gối đầu cho những năm tiếp theo.
- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí giá thành thông qua việc rà soát điều chỉnh lại cơ chế giao khoán nội bộ, bố trí nhân lực hợp lý, tiết kiệm tối đa

chi phí sản xuất, chi phí quản lý để đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao.

- Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro; tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với các đơn vị trực thuộc; thực hiện giao kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, dự toán chi phí quản lý cho các Đơn vị và thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch hàng kỳ để tìm ra nguyên nhân dẫn đến không hoàn thành kế hoạch và vượt dự toán chi phí, từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.
- Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có những giải pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ để giảm khối lượng dờ dang và công nợ phải thu so với đầu năm. Thường xuyên rà soát, phân loại tuổi nợ, phân công cụ thể cán bộ theo dõi từng khoản công nợ để đôn đốc thu hồi kịp thời, không để phát sinh thêm nợ quá hạn và gia tăng tuổi nợ. Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn cho các kỳ tài chính tiếp theo.
- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, phục vụ hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.
- Đề nghị HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty nghiên cứu sắp xếp lại cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất phù hợp với quy mô của Doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đặc biệt là quan tâm đến công tác đào tạo ngoại ngữ để đảm bảo có đủ nguồn nhân lực thực hiện các hợp đồng đã ký kết với các đối tác tại các công trình trong và ngoài nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tình hình mới.
- Tăng cường công tác quản lý đối với Nhà máy nước tại Công ty con-Công ty CP Đô thị và Nông thôn Sông Đà, để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi và tạo ra dòng tiền để trả nợ cho Công ty Mẹ. Tiến hành chuyển nhượng phần vốn góp vào Công ty này khi tìm được đối tác.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác tiềm năng để thực hiện công tác công tác thoái vốn các khoản đầu tư còn lại khi có điều kiện.
- Đề nghị Công ty thu xếp nguồn vốn để thanh toán Cổ tức năm 2020 cho các Cổ đông.

III. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

1. Tình hình và nội dung hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát.

Các thành viên Ban kiểm soát được hưởng lương và thù lao theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát hạch toán chung với chi phí quản lý của Công ty.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp với nội dung chủ yếu là kiểm điểm, thống nhất thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng

cổ đông 2021, thông qua kế hoạch hoạt động và báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm Công ty hàng quý.

Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch công tác và triển khai giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi công việc thông qua phương tiện Email, điện thoại để hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả. Tình hình thực hiện kiểm tra giám sát năm 2021 của Ban kiểm soát tập trung vào các vấn đề sau:

- Thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và chính sách pháp luật của Nhà Nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty; Kiểm soát việc ban hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; Tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- Xem xét công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính hàng quý, công tác tổng hợp và xử lý kiểm kê định kỳ của Công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và thu hồi công nợ.
- Lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đã được Nghị quyết ĐHCĐ thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Công ty thông qua việc thẩm định báo cáo tài chính soát xét và báo cáo năm, phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, đưa ra nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Rà soát các quy chế quản lý nội bộ, kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Qua đó thường xuyên nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện chủ trương định hướng và các chỉ tiêu đã được nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến về các vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ Cổ đông về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

2. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

- Thường xuyên giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động và chính sách pháp luật của Nhà nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty;
- Kiểm soát việc ban hành các nghị quyết của HĐQT, tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo. Giám sát tình hình tổ chức triển khai thực hiện của Ban Tổng giám đốc.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban trong công ty.
- Xem xét việc quản lý, doanh thu, chi phí, giá thành, công nợ, công tác hạch toán kế toán hàng quý tại Công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh; báo cáo tài chính của Công ty và lập báo cáo của BKS gửi Hội đồng quản trị hàng quý và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế; Việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của Tổng công ty, thực hiện điều lệ và các quy chế nội bộ của Đơn vị trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Xem xét việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra và của Công ty kiểm toán độc lập.
- Góp ý việc ban hành sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà.

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN;
- Sở GDCK HN;
- Website Công ty;
- Lưu BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Kim Khánh

Số: 23/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ/2021/ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2021 và phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm:
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
 - Báo cáo của Kiểm toán độc lập.
 - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021.
 - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2021.
 - Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2021

(Có báo cáo chi tiết đính kèm)

- Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2021
I	TÀI SẢN	84.315.270
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	66.708.660
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.713.632
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.100.000

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2021
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.735.929
4	Hàng tồn kho	16.804.585
5	Tài sản ngắn hạn khác	354.513
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	17.606.610
1	Các khoản phải thu dài hạn	14.081.905
2	Tài sản cố định	2.134.548
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.198.271
4	Tài sản dài hạn khác	191.886
II	NGUỒN VỐN	84.315.270
A	NỢ PHẢI TRẢ	33.695.556
1	Nợ ngắn hạn	29.738.863
2	Nợ dài hạn	3.956.692
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50.619.714
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	49.437.104
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	47.434.128
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.993.805
3	Thu nhập khác	9.171
B	TỔNG CHI PHÍ	46.638.333
1	Giá vốn hàng bán	37.113.087
2	Chi phí tài chính	-320.782
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.815.811
4	Chi phí khác	30.217
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	2.798.771
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	397.873
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.400.898



3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.798.771.319
2	Thuế TNDN phải nộp	397.872.560

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.400.898.759
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	0
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	2.400.898.759
6	Trích lập các quỹ năm 2021 (25%)	600.000.000
6.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
6.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (25%):	600.000.000
7	Lợi nhuận chia cổ tức (65,2%)	1.565.788.800
8	Vốn điều lệ	26.097.100.000
9	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	6%
11	Lợi nhuận giữ lại	235.109.959

Trân trọng.

Nơi nhận: *mm*
 - Như trên;
 - HĐQT, BKS;
 - Website Công ty;
 - Lưu: HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH



Phạm Văn Mạnh
Phạm Văn Mạnh

Số: 24/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ/2021/ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và phương án chi trả năm 2022, cụ thể như sau:

I. Thực hiện năm 2021

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ/2021/ĐHĐCĐ ngày 30/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà: khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch, lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tối đa như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000		
2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000		
4	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thu lao thực hiện theo Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Căn cứ số liệu kiểm toán năm 2021, Công ty đã cơ bản hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết được ĐHCĐ thông qua nên tiền lương, thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 được quyết toán bằng 100% mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

Đơn vị: Đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2021	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000	
2	Thành viên HĐQT		5.000.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		3.000.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là 684.000.000 đồng.

(Có báo cáo quyết toán kèm theo)

II. Phương án năm 2022

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch thì lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			5.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		
5	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận: *HL*

- Như trên; ✓
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Mạnh



Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
Phòng Tài chính kế toán

QUYẾT TOÁN THÙ LAO HĐQT & BKS

Năm 2021

TT	Nội dung	Tiền lương 1 tháng được duyệt	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch	Quyết toán năm 2021				Số còn được thanh toán	Ký nhận
				Tiền lương được quyết toán / tháng	Tổng tiền lương năm 2021 được quyết toán	Đã thanh toán			
1	Phạm Văn Mạnh	30.000.000	100%	30.000.000	360.000.000	324.000.000	36.000.000		
2	Phạm Anh Đức	5.000.000	100%	5.000.000	60.000.000	54.000.000	6.000.000		
3	Bùi Thị Kim Khánh	16.000.000	100%	16.000.000	192.000.000	172.800.000	19.200.000		
4	Trần Thế Anh	3.000.000	100%	3.000.000	36.000.000	32.400.000	3.600.000		
5	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3.000.000	100%	3.000.000	36.000.000	32.400.000	3.600.000		
	Cộng			57.000.000	684.000.000	615.600.000	68.400.000		

Người lập


Hoàng Thị Hiền

Kế toán trưởng


Lê Minh Quyết

Tổng giám đốc





**CÔNG TY CP TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
BAN KIỂM SOÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/TTTr-BKS

Hà Nội, ngày 6 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v : Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC
Năm 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2022 của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là Đơn vị có chuyên gia và đội ngũ Kiểm toán viên trung thực, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán báo cáo tài chính.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà.
- Có mức phí dịch vụ phù hợp và cạnh tranh.

2. Ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát:

Nhằm mục đích lựa chọn Công ty kiểm toán có năng lực, phù hợp với những tiêu thức trên, Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là một trong số các Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Website Công ty;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Bùi Thị Kim Khánh



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
Số: /NQ/2022/ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
Căn cứ Biên bản số /BB/2022/ĐHĐCĐ ngày / /2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau

1. Thực hiện SXKD năm 2021

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN
I	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3đ}	63,500,000	51,247,956	80.7%
II	Doanh số	10 ^{3đ}	62,500,000	51,925,504	83.1%
III	Doanh thu	10 ^{3đ}	56,818,182	49,437,000	87.0%
IV	Tiền về	10 ^{3đ}	64,000,000	53,415,903	83.5%
V	Nộp ngân sách	10 ^{3đ}	7,844,000	7,361,070	93.8%
VI	Lợi nhuận				
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3đ}	2,773,000	2,798,771	100.9%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3đ}	2,218,400	2,401,000	108.2%
VII	Tỷ suất lợi nhuận				
1	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4.88%	5.66%	116.0%
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8.50	9.20	108.2%

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4.41	4.74	107.6%
VIII	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3đ}	50,306,000	50,620,000	100.6%
IX	Vốn điều lệ	10 ^{3đ}	26,097,000	26,097,000	100.0%
X	Kế hoạch đầu tư		2,800,000	331,000	11.8%

2. Kế hoạch SXKD năm 2022

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3đ}	58.200.000
2	Doanh thu	10 ^{3đ}	53.380.000
3	Nộp ngân sách	10 ^{3đ}	7.455.000
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3đ}	2.700.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3đ}	2.160.000
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,06
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,28
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,3
6	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3đ}	50.247.000
7	Vốn điều lệ	10 ^{3đ}	26.097.000
8	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	6

3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2021
I	TÀI SẢN	84.315.270
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	66.708.660
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.713.632
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.100.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.735.929
4	Hàng tồn kho	16.804.585
5	Tài sản ngắn hạn khác	354.513
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	17.606.610
1	Các khoản phải thu dài hạn	14.081.905

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2021
2	Tài sản cố định	2.134.548
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.198.271
4	Tài sản dài hạn khác	191.886
II	NGUỒN VỐN	84.315.270
A	NỢ PHẢI TRẢ	33.695.556
1	Nợ ngắn hạn	29.738.863
2	Nợ dài hạn	3.956.692
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50.619.714
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	49.437.104
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	47.434.128
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.993.805
3	Thu nhập khác	9.171
B	TỔNG CHI PHÍ	46.638.333
1	Giá vốn hàng bán	37.113.087
2	Chi phí tài chính	-320.782
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.815.811
4	Chi phí khác	30.217
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	2.798.771
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	397.873
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.400.898

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C)

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2021

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.798.771.319
2	Thuế TNDN phải nộp	397.872.560
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.400.898.759
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	0
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	2.400.898.759

TT	Chi tiêu	Số tiền
6	Trích lập các quỹ năm 2021 (25%)	600.000.000
6.1	<i>Quỹ Đầu tư phát triển (0%)</i>	
6.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (25%):</i>	600.000.000
7	Lợi nhuận chia cổ tức (65,2%)	1.565.788.800
8	Vốn điều lệ	26.097.100.000
9	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	6%
11	Lợi nhuận giữ lại	235.109.959

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như đã trình bày tại Đại hội.

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như đã trình bày tại Đại hội.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

- Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập, để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, cụ thể như sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

- Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong những công ty kiểm toán thuộc danh sách trên đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2021

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

45
 TỶ
 N
 N
 ĐÀ
 LPW

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2021	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000	
2	Thành viên HĐQT		5.000.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		3.000.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là 684.000.000 đồng.

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2022

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			5.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		
5	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, Công ty liên kết,

các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Như điều 3;
- Website Công ty;
- Lưu HĐQT, TCNS;

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Văn Mạnh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

Số: **BB/2022/ĐHĐCĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

I. TÊN, TRỤ SỞ CHÍNH, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN CỦA CÔNG TY

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
2. Trụ sở chính: Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
3. Giấy phép đăng ký doanh nghiệp số: 0100105454 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/02/2005; Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 13/06/2018.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

1. Thời gian: Hôi 08^h00 thứ sáu, ngày 15 tháng 4 năm 2022.
2. Địa điểm: Tại Hội trường tầng 5 Trụ sở Công ty Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

III. THÀNH PHẦN MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 17/3/2022.
2. Khách mời dự Đại hội: Đại diện cổ đông chi phối; Các đối tác, HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Giám đốc các đơn vị trực thuộc và Trưởng, phó các phòng chức năng Công ty.

**PHẦN A
KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định, Ông Phạm Minh Thuận thay mặt Ban tổ chức Đại hội công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà với nội dung như sau:

1. Tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là: 2.609.710 cổ phần
2. Tổng số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến thời điểm 8^h30 ngày 15/4/2022 là:cổ đông, đại diện cho tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 65 % tổng số phiếu biểu quyết”. Với tỷ lệ đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp biểu quyết và người



được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định.

II. Tuyên bố lý do khai mạc và giới thiệu Chủ tọa Đại hội

Để cuộc họp được triển khai tiếp theo, Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Lương – Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội: Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và mục 4 Điều 20 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban tổ chức Đại hội kính mời Ông Phạm Văn Mạnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà lên thực hiện nhiệm vụ Chủ tọa và điều hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo quy định.

PHẦN B

NỘI DUNG DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

I. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội, chương trình và cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu của Đại hội

I.1 Quy chế tổ chức Đại hội

Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Văn Hoàng – Ban Tổ chức Đại hội trình bày “Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022”. Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Quy chế tổ chức Đại hội như đã trình bày. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết% cổ đông dự họp

I.2 Chương trình Đại hội

Đại hội đã được nghe Chủ tọa Đại hội trình bày “Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội ban hành ngày...../4/2022.

Đại hội biểu quyết thông qua “Chương trình Đại hội như đã thông báo” bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.3 Thư ký Đại hội

Để giúp Đại hội ghi chép Biên bản cũng như các nội dung diễn biến của Đại hội, Chủ tọa Đại hội cử Thư ký Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 01 người

- Bà Hoàng Thị Thanh Huyền, Thư ký công ty.

Các cổ đông không đề cử, ứng cử và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết% cổ đông dự họp

1109
CỔ
C
T
S
HÀNH

I.4 Ban kiểm phiếu Đại hội

Để giúp Đại hội kiểm phiếu, giám sát kiểm phiếu cho các cổ đông, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 04 người
2. Cơ cấu nhân sự cụ thể:
 - Ông Phạm Minh Thuận, Phó trưởng phòng TCKT - Trưởng ban
 - Ông Nguyễn Khánh Tùng, Trưởng phòng Kinh tế - KT - Thành viên
 - Bà Mai Thị Hà Thu, Cán bộ phòng Kinh tế - KT - Thành viên
 - Ông Nguyễn Hữu Lâm, Cán bộ Trung tâm Tư vấn 1 - Thành viên

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự của Ban kiểm phiếu Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết ...% cổ đông dự họp

II. Các báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội

1. Đại hội đã được nghe Ông Đinh Văn Duẩn – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày:
 - Báo cáo của Ban TGD về thực hiện SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.
2. Đại hội đã được nghe ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021.
3. Đại hội đã được nghe ông Phạm Văn Mạnh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày:
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
4. Đại hội đã được nghe Bà Bùi Thị Kim Khánh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày về:
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
 - Tờ trình đề xuất phê duyệt danh sách Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
5. Đại hội đã được nghe ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

III. Thảo luận

105
 NG
 PH
 JV
 NG
 QUẢ

Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành thảo luận chi tiết trên tinh thần dân chủ, Chủ tọa Đại hội mời các cổ đông tham dự phát biểu ý kiến đóng góp cho Đại hội.

Câu hỏi:.....

Trả lời:

Câu hỏi:.....

Trả lời:

.....

IV. Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua

Sau khi xem xét và thảo luận, ý kiến của các cổ đông, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình tại Đại hội. Căn cứ vào Biên bản kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2021

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN
I	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	63,500,000	51,247,956	80.7%
II	Doanh số	10 ³ đ	62,500,000	51,925,504	83.1%
III	Doanh thu	10 ³ đ	56,818,182	49,437,000	87.0%
IV	Tiền về	10 ³ đ	64,000,000	53,415,903	83.5%
V	Nộp ngân sách	10 ³ đ	7,844,000	7,361,070	93.8%
VI	Lợi nhuận				
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2,773,000	2,798,771	100.9%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	2,218,400	2,401,000	108.2%
VII	Tỷ suất lợi nhuận				
1	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4.88%	5.66%	116.0%
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8.50	9.20	108.2%

54
TY
N
Đ
T

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HT KHN
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4.41	4.74	107.6%
VIII	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3đ}	50,306,000	50,620,000	100.6%
IX	Vốn điều lệ	10 ^{3đ}	26,097,000	26,097,000	100.0%
X	Kế hoạch đầu tư		2,800,000	331,000	11.8%

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

2. **Kế hoạch SXKD năm 2022:**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Tổng giá trị SXKD	10 ^{3đ}	58.200.000
2	Doanh thu	10 ^{3đ}	53.380.000
3	Nộp ngân sách	10 ^{3đ}	7.455.000
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ^{3đ}	2.700.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ^{3đ}	2.160.000
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,06
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,28
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,3
6	Vốn chủ sở hữu	10 ^{3đ}	50.247.000
7	Vốn điều lệ	10 ^{3đ}	26.097.000
8	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	6

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10^3 đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2021
I	TÀI SẢN	84.315.270
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	66.708.660
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.713.632
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.100.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.735.929
4	Hàng tồn kho	16.804.585
5	Tài sản ngắn hạn khác	354.513
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	17.606.610
1	Các khoản phải thu dài hạn	14.081.905
2	Tài sản cố định	2.134.548
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.198.271
4	Tài sản dài hạn khác	191.886
II	NGUỒN VỐN	84.315.270
A	NỢ PHẢI TRẢ	33.695.556
1	Nợ ngắn hạn	29.738.863
2	Nợ dài hạn	3.956.692
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50.619.714
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	49.437.104
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	47.434.128
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.993.805
3	Thu nhập khác	9.171
B	TỔNG CHI PHÍ	46.638.333
1	Giá vốn hàng bán	37.113.087
2	Chi phí tài chính	-320.782
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.815.811

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2021
4	Chi phí khác	30.217
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	2.798.771
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	397.873
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.400.898

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C)

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

4. **Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2021:**

Đơn vị tính: 10^3 đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.798.771.319
2	Thuế TNDN phải nộp	397.872.560
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.400.898.759
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	0
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	2.400.898.759
6	Trích lập các quỹ năm 2021 (25%)	600.000.000
6.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
6.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (25%):	600.000.000
7	Lợi nhuận chia cổ tức (65,2%)	1.565.788.800
8	Vốn điều lệ	26.097.100.000
9	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	6%
11	Lợi nhuận giữ lại	235.109.959

* **Kết quả biểu quyết:**

101
CƠ
CỘ
TƯ
ẤN
XU

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như đã trình bày tại Đại hội.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

Đại hội thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như đã trình bày tại Đại hội.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

- Đại hội thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập, để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, cụ thể như sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

- Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong những công ty kiểm toán thuộc danh sách trên đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
----	----------	----------------------	-----------

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2021

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2021	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000	
2	Thành viên HĐQT		5.000.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		3.000.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là 684.000.000 đồng.

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2022:

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			5.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		

5	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	
---	--------------------------	--	-----------	--

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

PHẦN C

THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

- Căn cứ nội dung đã được trình bày tại Đại hội, ý kiến của cổ đông. Các nội dung, diễn biến tại Đại hội được Thư ký ghi chép lại thành biên bản Đại hội.
- Bà Hoàng Thị Thanh Huyền - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Các cổ đông không có ý kiến bổ sung, ý kiến khác vào Dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.
- Đại hội nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội ký vào Biên bản Đại hội và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành
- Biên bản và nghị quyết của Đại hội được công bố trên website Công ty trong vòng 24h kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.
- Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà kết thúc vào hồi phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**